

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2024/HS-ST**

Ngày 19-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Dương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mỹ Nhung; ông Lý Viết Chấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc - tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Tiến A, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2002. Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tiến D, sinh năm 1971 và con bà Trịnh Thị T, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. - *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Ông Nguyễn N, sinh năm 1971 (Đã chết).

Địa chỉ: Thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn N (đã chết): Bà Voòng Lầu K1, sinh năm 1970 (là vợ của bị hại). Địa chỉ: Thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Tiến H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

2. Bà Voòng Lầu K1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - *Có mặt.*

3. Ông Đỗ Tiến D, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. - *Có mặt.*

- Người làm chứng:

1. Ông Lục Thanh S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
- *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*
2. Anh Hồng Ngọc P, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
- *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 03/10/2023, Đỗ Tiến A trú tại thôn 2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk sau khi uống rượu dự sinh nhật tại nhà Hồng Ngọc P ở thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng Tp. Bđi huyện E2 để về nhà.

Khi đến Km 114 + 980 Quốc lộ 26 thuộc thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì xe mô tô do Đỗ Tiến A điều khiển tông vào phần đuôi bên phải xe mô tô BKS 76HB-5039 do Nguyễn N trú tại thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả, Nguyễn N chết tại chỗ, còn Đỗ Tiến A bị thương.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 227/KLGĐTT-PY ngày 03/11/2023, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn N: Chấn thương sọ não nặng/nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 610/KLTTCT-PY ngày 20/11/2023 đối với Đỗ Tiến A kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Tiến A: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Tiến A tại thời điểm giám định là 62%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện K kết luận giá trị tài sản xe mô tô biển kiểm soát 76HB-5039 thiệt hại 45.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 thiệt hại 465.000 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Khoa xét nghiệm Bệnh viện Đa khoa V ngày 04/10/2023 thể hiện: Đỗ Tiến A có nồng độ cồn trong máu là 26,6 mmol/l máu.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường thẳng ở Km 114+980 Quốc lộ 26 thuộc thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường Quốc lộ 26 được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 7,20m. Mặt đường có vạch sơn đơn đứt quãng chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E2 rộng 3,60m. Khu vực hiện trường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có biển báo hiệu an toàn giao thông, không có đèn chiếu sáng công cộng.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 và xe mô tô 76HB-5039 là phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 va chạm với phần đuôi xe bên

phải xe mô tô biển kiểm soát 76HB-5039. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đất nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện E2. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 1,90m đo đến đầu vết cày 1 là 2,70m. Đo đến mốc chuẩn là 20,30m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 76HB-5039; xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 và đo, chụp ảnh, vẽ sơ đồ để phục vụ công tác điều tra.

Đỗ Tiến A có giấy phép lái xe hạng A1 số 660220011147 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/11/2022.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Tiến A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng và không oan.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Tiến A tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS, ngày 22 tháng 3 năm 2024. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến A phạm tội “*Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Tiến A mức án từ 02 năm 08 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện K đã trao trả xe mô tô biển số 76HB-5039 cho bà Voòng Lầu K1 và trả xe mô tô biển số 68E1-245.82 cho ông Đỗ Tiến H là chủ sở hữu vào ngày 12/3/2024.

Đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 76HB-5039 là 45.000 đồng và xe mô tô biển số 68E1-245.82 là 465.000 đồng thì các chủ sở hữu là bà Voòng Lầu K1 và ông Đỗ Tiến H không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đỗ Tiến A đã đến thăm hỏi, phụ giúp mai táng, bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng nhưng gia đình bị hại thấy bị bị

cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang bị thương tích nặng nên gia đình bị hại đã không nhận và cho lại bị cáo để bị cáo có tiền điều trị. Và đại diện của gia đình bị hại là bà Voòng Lầu K1 đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường, không yêu cầu xử lý đối với Đỗ Tiến A. Vì vậy không đề cập để xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Tiến A không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, bà Voòng Lầu K1 là người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Khi nói lời sau cùng bị cáo Đỗ Tiến A xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn N (đã chết) không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đỗ Tiến A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 03/10/2023, tại Km 114 + 980 Quốc lộ 26 thuộc thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Đỗ Tiến A sau khi đã uống rượu (nồng độ cồn trong máu 26,6mmol/l. Căn cứ quyết định số 933/QĐ-BYT, ngày 23/3/2010 của Bộ y tế, quy định về nồng độ cồn trong máu, hệ số quy đổi $26,6 \times 4,608 = 122,5728\text{mg}/100\text{ml}$) điều khiển xe mô tô biển số 68E1-245.82 tông vào phần đuôi bên phải xe mô tô BKS 76HB-5039 do Nguyễn N trú tại thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Nguyễn N chết, Đỗ Tiến A bị thương. Hành vi của Đỗ Tiến A đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng.

Khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

Do bị cáo đã sử dụng rượu bia mà vẫn điều khiển phương tiện giao thông gây tai nạn dẫn tới hậu quả ông Nguyễn N tử vong và bản thân bị cáo bị thương 62%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.

... ”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại, gây tâm lý lo lắng cho người dân khi tham gia giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định về Luật giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo đã có giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số 660220011147 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 11/11/2022 nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người cùng tham gia giao thông mặc dù bị cáo đã uống rượu không được phép điều khiển phương tiện giao thông để lưu thông nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68E1-245.82 lưu thông trên đường với vận tốc cao 60km/h và thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn cho phương tiện khác tham gia giao thông nên đã tông vào phần đuôi bên phải xe mô tô BKS 76HB-5039 do Nguyễn N trú tại thôn 1, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Nguyễn N chết, bị cáo bị thương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, phụ giúp mai táng, bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng nhưng gia đình bị hại thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang bị thương tích nặng nên gia đình bị hại đã không nhận và cho lại bị cáo để bị

cáo có tiền điều trị. Và đại diện của gia đình bị hại là bà Voòng Lầu K1 đã làm đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường, không đề nghị xử lý đối với bị cáo và tại phiên tòa xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất; ngoài ra bị cáo có ông ngoại ruột tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả xe mô tô biển số 76HB-5039 cho bà Voòng Lầu K1 và trả xe mô tô biển số 68E1-245.82 cho ông Đỗ Tiến H là chủ sở hữu vào ngày 12/3/2024 (theo Quyết định xử lý vật chứng số 317/QĐ-ĐTTH ngày 12/3/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 12/3/2024) nên không đề cập để xem xét.

Bà Voòng Lầu K1 không yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 76HB-5039 là 45.000 đồng và ông Đỗ Tiến H không yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 68E1-245.82 là 465.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc bà Voòng Lầu K1 là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Đỗ Tiến A phải bồi thường cho gia đình bị hại. Nên Hội đồng xét xử không đề cập để xem xét giải quyết.

[7] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề xuất hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Đỗ Tiến A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến A 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Tiến A cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả xe mô tô biển số 76HB-5039 cho bà Voòng Lầu K1 và trả xe mô tô biển số 68E1-245.82 cho ông Đỗ Tiến H là chủ sở hữu vào ngày 12/3/2024 (theo Quyết định xử lý vật chứng số 317/QĐ-ĐTTH ngày 12/3/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 12/3/2024).

Bà Voòng Lầu K1 không yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 76HB-5039 là 45.000 đồng và ông Đỗ Tiến H không yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 68E1-245.82 là 465.000 đồng. Do đó không đề cập để giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bà Voòng Lầu K1 là đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Đỗ Tiến A phải bồi thường cho gia đình bị hại. Nên không đề cập để xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Tiến A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã E;
-;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh